

Ban tổ chức bán đấu giá cổ phần thuộc quyền sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước tại CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia khuyến cáo các nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này và quy chế bán đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham gia đấu giá. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ : Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136
Website : www.scic.vn

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

Địa chỉ : Số 46, Phố Tân Ấp, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3829 2037 Fax: (84-4) 3829 4955

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Trụ sở chính : Tầng 1&3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3776 5929 Fax: (84-4) 3776 5928
Website : www.msi.com.vn

Ban tổ chức bán đấu giá cổ phần thuộc quyền sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước tại CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia khuyến cáo các nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này và quy chế bán đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham gia đấu giá. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ : Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

Website : www.scic.vn

TỔ CHỨC CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

Địa chỉ : Số 46, Phố Tân Ấp, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3829 2037 Fax: (84-4) 3829 4955

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Trụ sở chính : Tầng 1&3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3776 5929 Fax: (84-4) 3776 5928

Website : www.msi.com.vn

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Tên công ty	: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia
Địa chỉ	: Số 46, phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội
Vốn điều lệ hiện tại	: 3.000.000.000 (Ba tỷ đồng chẵn)
Tổng số cổ phần	: 30.000 cổ phần
Mệnh giá	: 100.000 đồng/cổ phần
Ngành nghề kinh doanh chính	: <ul style="list-style-type: none">❖ Kinh doanh vận tải;❖ Cho thuê nhà ở, văn phòng, kho, xưởng, bến bãi.

2. Thông tin về đợt chào bán

Tổ chức chào bán cổ phần	: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Tên cổ phần chào bán	: Cổ phần CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia
Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Tổng số lượng chào bán	: 9.000 cổ phần (tương đương 30% vốn điều lệ)
Phương thức chào bán	: Bán đấu giá công khai cả lô cổ phần
Chuyển quyền sở hữu	: Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Trụ sở chính	: Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	
Điện thoại	: (84.4) 3776 5929	Fax: (84.4) 3776 5928
Website	: www.msi.com.vn	
CN Hà Nội	: Tầng 9, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
Điện thoại	: (84.4) 3776 5929 (ext: 3240)	Fax: (84.4) 3822 3131
CN Hồ Chí Minh	: Tầng 2, Maritime Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, Tp. HCM	
Điện thoại	: (84.8) 3521 4299	Fax: (84.8) 3914 1969

MỤC LỤC

1. Thông tin về tổ chức có cổ phiếu được chào bán	1
2. Thông tin về đợt chào bán	1
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	1
MỤC LỤC	i
DANH MỤC BẢNG BIỂU	iv
DANH MỤC HÌNH	iv
PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
1. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	1
2. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN TỚI TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC).....	1
PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	2
1. RỦI RO VỀ KINH TẾ.....	2
1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam.....	2
1.2. Rủi ro lạm phát	3
1.3. Rủi ro lãi suất	3
1.4. Rủi ro tỷ giá.....	4
2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP.....	4
3. RỦI RO ĐẶC THÙ.....	4
4. RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN	4
5. RỦI RO KHÁC	4
5.1. Đối với Công ty	4
5.2. Đối với Nhà đầu tư.....	5
PHẦN 3: CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN	6
2. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ	6
PHẦN IV: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	7
PHẦN V: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA	9
1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	9
1.1. Quá trình hình thành và phát triển	9
1.2. Giới thiệu về Công ty	10
1.3. Cơ cấu vốn cổ phần.....	11
1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	11

1.5. Danh sách công ty con, công ty liên kết.....	11
2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	12
2.1. Đại hội đồng cổ đông	12
2.2. Hội đồng quản trị	12
2.3. Ban kiểm soát	13
2.4. Ban Giám đốc	13
2.5. Các khối, trung tâm chính	14
3. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ	14
4. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY	15
5. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY	16
5.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty.....	16
5.2. Tình hình doanh thu – Lợi nhuận qua các năm.....	16
5.3. Cơ cấu chi phí	16
5.4. Sản phẩm đầu vào	17
5.5. Công Nghệ.....	17
5.6. Nhãn hiệu thương mại	17
6. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT	18
6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015.....	18
6.2. Phân tích SWOT	20
7. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG.....	20
8. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	21
9. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	21
9.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	21
9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	22
10. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT	24
11. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÔNG TY	24
12. CÁC TRANH CHẤP, KIẾN TỤNG CÓ LIÊN QUAN	26
PHẦN VI: THÔNG TIN LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	27
1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ.....	27
2. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN	28
3. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ THÔNG TIN	28
4. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ.....	28
4.1. Đối tượng tham gia đấu giá	28



4.2. Điều kiện tham gia đấu giá	29
5. NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.....	29
6. LẬP VÀ NỘP PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ	30
6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ	30
6.2. Bỏ phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định	30
7. THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN.....	30
PHẦN VII: THAY LỜI KẾT	31

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tính tại ngày 23/02/2016	11
Bảng 2: Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại ngày 23/02/2016	11
Bảng 3: Chi phí hoạt động qua các năm	16
Bảng 4: Bảng cân đối kế toán tóm tắt các năm 2013 - 2015	18
Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015	19
Bảng 6: Các khoản phải trả của Công ty	21
Bảng 7: Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán	22
Bảng 8: Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động	22
Bảng 9: Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời	23
Bảng 10: Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ	23
Bảng 11: Danh sách Ban lãnh đạo và điều hành Công ty	24
Bảng 12: Tài sản cố định của doanh nghiệp tại 31/12/2015	24
Bảng 13: Danh mục tài sản đất đai	25

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam	2
Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam	3
Hình 3: Quá trình hình thành và phát triển	9
Hình 4: Sơ đồ tổ chức Công ty	15
Hình 5: Tình hình doanh thu – lợi nhuận của Công ty	16

PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẦU GIÁ

- ❖ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- ❖ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- ❖ Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- ❖ Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp khác;
- ❖ Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- ❖ Nghị định 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- ❖ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- ❖ Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;

2. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN TỚI TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

- ❖ Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- ❖ Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 11/04/2014 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- ❖ Hợp đồng số 75/2011/HĐDV/TVTC/MSBS-SCIC ký ngày 12/10/2011 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Bank (nay là CTCP Chứng khoán Maritime) về việc tư vấn và tổ chức bán đầu giá phần vốn Nhà nước tại CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia.

PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Chúng tôi xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia và/hoặc giá cổ phiếu Công ty Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) chào bán. Do vậy các nhà đầu tư cần cân nhắc trước khi quyết định đăng ký đầu giá mua cổ phần.

1. RỦI RO VỀ KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012 phải đối mặt với những khó khăn, thách thức lớn như: (i) hàng chục nghìn doanh nghiệp phá sản, (ii) mặt bằng lãi suất cao, (iii) các tổ chức trung gian tài chính (trong đó tiêu biểu là các tổ chức tín dụng) phải đối mặt với việc tái cơ cấu hoặc/và thu hẹp quy mô hoạt động. Bước sang giai đoạn 2013-2014, tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam đã có những biến chuyển theo hướng tích cực hơn, mức tăng GDP cả năm 2013 đạt 5,52%, và tốc độ tăng GDP năm 2014 đạt 5,98%.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Theo Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2015 đạt 6,68% cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước và vượt trên mức mục tiêu Quốc hội đặt ra đầu năm là 6,2%. Đây là một dấu hiệu khả quan cho thấy mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn nhưng nền kinh tế nước ta đang tiếp tục xu hướng phục hồi và đang lấy lại đà tăng trưởng cao.

Theo dự báo của Ủy Ban Giám sát tài chính Quốc Gia, kinh tế Việt Nam năm 2015-2016 đứng trước nhiều cơ hội để tiếp đà phục hồi nhờ (i) tiêu dùng phục hồi; (ii) lạm phát thấp trong năm 2015 và lạm phát năm 2016 dự kiến khả quan; (iii) đầu tư tư nhân cải thiện do môi trường kinh tế vĩ mô cùng với những cải cách thể chế sẽ tạo dựng niềm tin của doanh nghiệp và (iv) TPP được đàm phán thành công trong năm 2015.

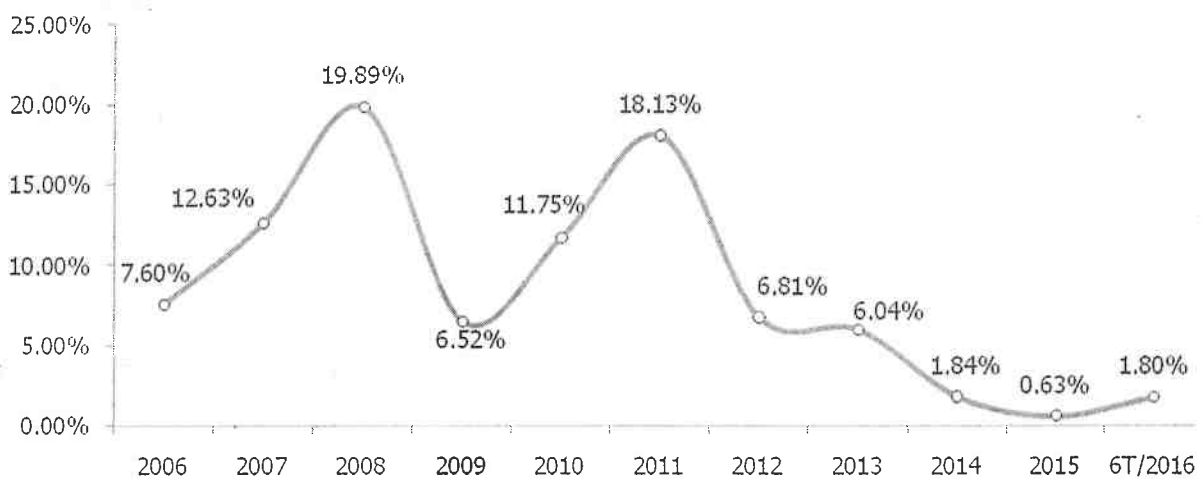
Nền kinh tế chung phát triển sẽ thúc đẩy các ngành nghề kinh doanh khác nhau, tạo ra những tác động tích cực cho ngành vận tải nói chung và hoạt động của CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia nói riêng.

Rủi ro lạm phát

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các chi phí nguyên vật liệu đầu vào. Lạm phát gia tăng sẽ khiến chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty tăng cao do tăng giá nguyên vật liệu, giá nhân công v.v.

Với nỗ lực từ phía Chính phủ và Ngân hàng nhà nước, cung tiền được điều tiết hợp lý, mặt bằng giá cả ổn định hơn đã kìm hãm được mức tăng của chỉ số CPI. Điều này được thể hiện khá rõ qua các báo cáo của Tổng cục thống kê về tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2013 và 2014. Theo báo cáo này, năm 2013 và năm 2014 chỉ số CPI bình quân chỉ còn tăng lần lượt là 6,04% và 4,09% so với năm 2012 và năm 2013. Với nỗ lực từ phía Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, cung tiền được điều tiết hợp lý, mặt bằng giá cả ổn định hơn đã kìm hãm được mức tăng của chỉ số CPI. Năm 2015, lạm phát Việt Nam là 0,63%, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Tính đến quý I/2016, lạm phát cơ bản bình quân tăng 1,76% so với cùng kỳ năm 2015 và dự báo tỷ lệ lạm phát năm 2016 tăng nhẹ ở mức 2,5%. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô của Việt Nam đã phát huy tác dụng, nhờ vậy các doanh nghiệp có thể yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh.

Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam



Nguồn: Tổng cục thống kê

Rủi ro lãi suất

Lãi suất là một trong những yếu tố tác động mạnh tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Lãi suất ngân hàng tăng cao sẽ gây áp lực lên chi phí tài chính và ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế.

Hiện nay, lãi suất cho vay của các ngân hàng đang trong xu hướng giảm bởi lãi suất huy động VND đang tiếp tục giảm nhẹ. Lãi suất huy động kì hạn dưới 6 tháng trong năm 2015 ở mức 5,5%/năm và 6-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng và trên 12 tháng. Với mức lãi suất huy động như trên, lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại chỉ còn ở mức 9-11%/năm đối với vay ngắn hạn và 11,5-12,5% đối với vay trung/dài hạn cho lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước còn tiếp tục giảm 0,3 – 0,5% lãi suất trung và dài hạn trong thời gian tới.

Đối với Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia, Công ty không có các khoản vay ngắn hạn nên không chịu rủi ro lãi suất.

Rủi ro tỷ giá

Hiện tại, Công ty Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia không có hoạt động giao dịch trực tiếp với các đối tác nước ngoài, nên không bị ảnh hưởng trực tiếp từ tỷ giá. Tuy nhiên, các biến động về tỷ giá sẽ tác động lên giá xăng dầu nhập khẩu, gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Giai đoạn 2013 - 2014, biên độ điều hành tỷ giá khá ổn định ở mức tăng 2%/năm theo đúng như định hướng của Ngân hàng Nhà nước. Điều này đã góp phần tích cực ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì được sức mua đối ngoại của đồng Việt Nam, trong bối cảnh sức mua nội cũng đã được khôi phục.

Trong năm 2015, lường trước những thông tin Cục Dự trữ Liên bang Mỹ có thể điều chỉnh lãi suất vào tháng 9/2015 và sự phá giá đồng Nhân dân tệ, Ngân hàng Nhà nước đã có những chính sách điều chỉnh linh hoạt, ba lần thực hiện điều chỉnh tỉ giá bình quân liên ngân hàng và hai lần điều chỉnh tăng biên độ tỷ giá đồng thời công bố sẽ không điều chỉnh tỉ giá đến cuối năm 2015 đã giúp cho thị trường ngoại hối dần ổn định.

Năm 2016, Ngân hàng Nhà nước đang đưa ra chính sách tỷ giá mới: tỷ giá đóng cửa ngày hôm trước có thể làm tham chiếu cho tỷ giá mở cửa của ngày hôm sau trên thị trường liên ngân hàng đồng thời giảm dần việc neo vào USD trong điều hành tỷ giá mà thay bằng một rổ tiền tệ bao gồm các đồng tiền chủ chốt. Chính sách tỷ giá linh hoạt này sẽ giúp triệt tiêu tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, giúp Ngân hàng trung ương có thể độc lập thực thi chính sách tiền tệ nhằm đạt được các mục tiêu quan trọng liên quan đến tăng trưởng và kiểm soát lạm phát trong trung và dài hạn.

2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP

Hoạt động kinh doanh của CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia hiện đang chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật cạnh tranh và các Luật khác có liên quan cùng hệ thống các văn bản hướng dẫn và điều này có thể dẫn đến rủi ro về pháp lý cho CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta thiếu tính ổn định và chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều những sửa đổi bổ sung. Thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định hành chính phức tạp chồng chéo trong quản lý Nhà nước nói chung. Vì thế bất cứ sự thay đổi về luật pháp, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế các rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới, để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

3. RỦI RO ĐẶC THÙ

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cho thuê kho bãi, những thay đổi trong quy hoạch đô thị và đất đai nếu có tại vị trí kho bãi của Công ty có thể ảnh hưởng đến việc kinh doanh và khai thác những tài sản này. Khu đất của công ty tại Tân Ấp nằm trong khu quy hoạch nên hoạt động của Công ty càng có khả năng phải đối mặt với rủi ro này.

4. RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN

Tình hình thị trường chứng khoán hiện nay còn nhiều bất ổn do các vấn đề hiện hữu của kinh tế vĩ mô vẫn chưa tìm được giải pháp triệt để và đem lại sự tin tưởng cho nhà đầu tư vào bức tranh kinh tế trong tương lai. Trong bối cảnh như vậy, hoạt động đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia diễn ra sẽ có thể gặp phải rủi ro không có nhà đầu tư tham gia đấu giá.

5. RỦI RO KHÁC

Đối với Công ty

Trong đợt bán đấu giá, Công ty có thể chịu một số rủi ro bất thường, hiểm có khả năng xảy ra nhưng nếu có sẽ để lại hậu quả rất lớn như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo, v.v.

Những rủi ro bất khả kháng như vậy có thể gây đình trệ các hoạt động của nền kinh tế nói chung và với Công ty nói riêng.

Đối với Nhà đầu tư

Nhà đầu tư có thể gặp rủi ro do khi Công ty gặp rủi ro bất khả kháng như chiến tranh, thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn, v.v.

PHẦN 3: CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

Địa chỉ : Số 46, phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3829 2037

Đại diện : Ông Nguyễn Như Thắng

Chức vụ : Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẦU GIÁ

CTCP CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Đại diện : Ông Nguyễn Đức Hoàn

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia, tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng tư vấn ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản Công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị tham khảo.

PHẦN IV: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Khái niệm

- ❖ Bán đấu giá cổ phần : Việc bán cổ phần Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
- ❖ Cơ quan quyết định bán đấu giá/ Tổ chức chào bán : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC)
- ❖ Công ty/ Công ty Cổ phần : Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia
- ❖ Nhà đầu tư : Tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty Cổ phần và văn bản hướng dẫn liên quan
- ❖ Tổ chức tư vấn/Tổ chức bán đấu giá/MSI : Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime

Từ viết tắt

- ❖ BCTC : Báo cáo tài chính
- ❖ C.ty : Công ty
- ❖ CP : Cổ phiếu
- ❖ CPSH : Cổ phiếu sở hữu
- ❖ CSH : Chủ sở hữu
- ❖ CTCP : Công ty Cổ phần
- ❖ DT/DTT : Doanh thu/Doanh thu thuần
- ❖ ĐVT : Đơn vị tính
- ❖ EBIT : Lợi nhuận trước thuế và lãi vay
- ❖ GCN : Giấy chứng nhận
- ❖ GD : Giám đốc
- ❖ GPĐKKD : Giấy phép đăng ký kinh doanh
- ❖ HĐQT : Hội đồng quản trị
- ❖ LNST : Lợi nhuận sau thuế
- ❖ QLDN : Quản lý doanh nghiệp
- ❖ SLCP : Số lượng cổ phần



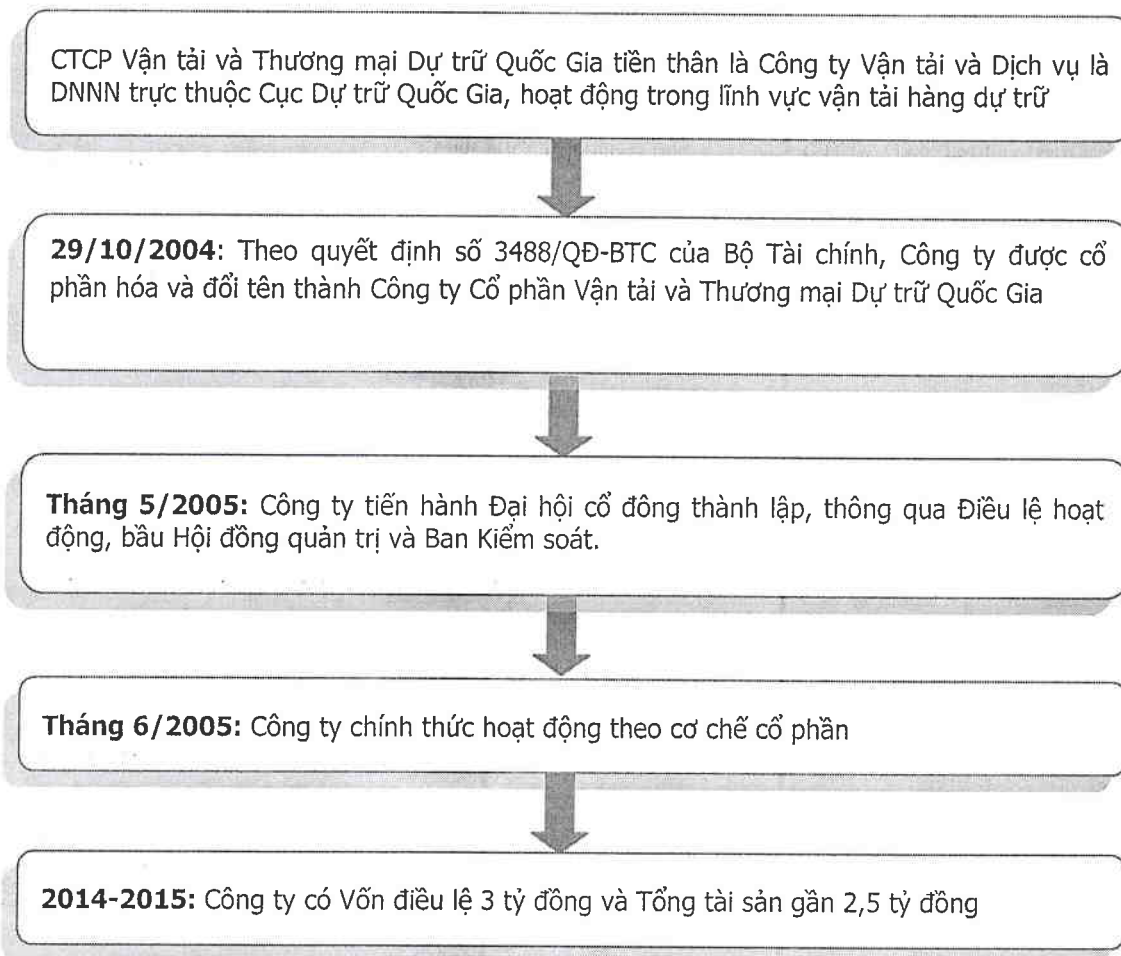
❖ SX	:	Sản xuất
❖ SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
❖ TGĐ	:	Tổng giám đốc
❖ TMCP	:	Thương mại cổ phần
❖ TSCĐ	:	Tài sản cố định
❖ TT/STT	:	Thứ tự
❖ UBND	:	Ủy ban Nhân dân
❖ VAT	:	Thuế giá trị gia tăng
❖ VDL	:	Vốn điều lệ

PHẦN V: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Quá trình hình thành và phát triển

Hình 3: Quá trình hình thành và phát triển



Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành : **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA**
Tên tiếng Anh : TRANSPORT AND COMMERCE NATIONAL RESERVE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : TSC; JSC
Trụ sở chính : Số 46 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3829 2037
Fax : (84-4) 3829 4955
Vốn điều lệ : **3.000.000.000 đồng** (Ba tỷ đồng)

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008284 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 16/03/2007, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là:

- ❖ Kinh doanh vận tải;
 - ❖ Đại lý vận tải;
 - ❖ Kinh doanh dịch vụ;
 - ❖ Mua, bán vật tư, thiết bị;
 - ❖ Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, máy móc;
 - ❖ Mua bán, xuất nhập khẩu lương thực; thực phẩm;
 - ❖ Xây dựng, lắp đặt các công trình;
 - ❖ Kinh doanh hàng điện, điện tử, điện lạnh, thiết bị bưu chính viễn thông, máy vi tính và thiết bị ngoại vi, phần mềm tin học, thiết bị văn phòng và gia đình, hàng trang trí nội, ngoại thất;
 - ❖ Đại lý kinh doanh các dịch vụ bưu chính viễn thông;
 - ❖ Kinh doanh máy móc phục vụ các ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, giao thông, thủy lợi;
 - ❖ Đại lý bán lẻ xăng dầu;
 - ❖ San lấp mặt bằng;
 - ❖ Kinh doanh và dịch vụ môi giới bất động sản;
 - ❖ Cho thuê nhà ở, văn phòng, kho, xưởng, bến bãi;
 - ❖ Cho thuê phương tiện vận tải;
 - ❖ Buôn bán ô tô, xe máy và phụ tùng ô tô, xe máy;
 - ❖ Dịch vụ bốc xếp, dỡ hàng hóa;
 - ❖ Dịch vụ trông giữ ô tô, xe máy;
 - ❖ Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch;
 - ❖ Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ phục vụ ăn uống, giải khát (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường);
 - ❖ Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Ngành, nghề kinh doanh :

- ❖ Xuất nhập khẩu hàng hóa Công ty kinh doanh;
- ❖ Kinh doanh siêu thị, bán buôn, bán lẻ hàng hóa;
- ❖ Kinh doanh hàng thời trang, tạp phẩm, gia dụng, rượu, bia, bánh kẹo, thuốc lá (không bao gồm kinh doanh quán bar và không bao gồm sản xuất thuốc lá);
- ❖ Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- ❖ Sản xuất phân bón;
- ❖ Chế biến thức ăn chăn nuôi;
- ❖ Buôn bán, chế biến gỗ (trừ những loại gỗ Nhà nước cấm);
- ❖ Sản xuất và buôn bán trang thiết bị y tế, hóa mỹ phẩm;
- ❖ Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế.

Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tính tại ngày 01/08/2016

TT	Cổ đông	Số lượng	SL CP	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông tổ chức	1	9.000	900.000.000	30%
2.	Cổ đông cá nhân	8	21.000	2.100.000.000	70%
	Tổng cộng	9	30.000	3.000.000.000	100%

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại ngày 01/08/2016

TT	Họ và tên	Số lượng CP	Tổng tiền mệnh giá	Tỷ lệ SH (%)
1.	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC)	9.000	900.000.000	30,00%
2.	Nguyễn Thủy Nguyên	19.000	1.900.000.000	63,30%
3.	Lê Thị Hồng Hà	1.525	152.500.000	5,08%
	TỔNG	29.525	2.952.500.000	98,38%

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Danh sách công ty con, công ty liên kết

CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia – Công ty hiện không có công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc nắm giữ cổ phần chi phối; đồng thời, không có công ty khác đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia.

2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY

Đại hội đồng cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty có các quyền hạn như sau:

- ❖ Thông qua định hướng chiến lược, các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của Công ty;
- ❖ Quyết định tổng số cổ phần được quyền chào bán; quyết định mức chia cổ tức hàng năm theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty;
- ❖ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm Soát;
- ❖ Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- ❖ Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- ❖ Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán;
- ❖ Phê chuẩn báo cáo tài chính năm của Công ty;
- ❖ Thông qua danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập để giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập trong danh sách đó;
- ❖ Quyết định đầu tư hoặc nhượng bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại quý gần nhất của Công ty;
- ❖ Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán;
- ❖ Các quyền và nhiệm vụ khác theo các quy định của pháp luật có liên quan.

Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty do Đại hội Cổ đông bầu ra, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông như sau:

- ❖ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển 5 năm và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- ❖ Kiến nghị số cổ phần được quyền chào bán;
- ❖ Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- ❖ Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu Công ty;
- ❖ Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- ❖ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử Người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu

cổ phần hoặc phần góp vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác và quyết định mức thù lao, lợi ích khác của những người đó;

- ❖ Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- ❖ Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- ❖ Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- ❖ Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- ❖ Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần đã được chào bán trong mỗi 12 tháng;
- ❖ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- ❖ Kiến nghị việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- ❖ Quy định tổng biên chế (mức tối đa tổng số cán bộ, công nhân viên) và quỹ tiền lương của Công ty;
- ❖ Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc điều hành Công ty, cán bộ quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty;
- ❖ Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về những sai phạm trong quản lý, vi phạm điều lệ, vi phạm pháp luật, gây thiệt hại cho Công ty.

Ban kiểm soát

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- ❖ Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban kiểm soát;
- ❖ Xây dựng quy chế làm việc của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;
- ❖ Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông;
- ❖ Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm soát định kỳ và tổng hợp các kết quả kiểm soát định kỳ để ký trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và thông báo cho Hội đồng quản trị Công ty;
- ❖ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát;
- ❖ Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Ban Giám đốc

Do HĐQT bổ nhiệm, là bộ phận điều hành và có quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các khối, trung tâm chính**a. Phòng Kế toán**

- ❖ Tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Giám đốc Công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành công tác kinh tế tài chính và hạch toán kế toán của Công ty;
- ❖ Quản lý thu chi, sổ sách, chứng từ... của Công ty.

b. Phòng Quản lý dịch vụ

Phụ trách quản lý và điều hành các dịch vụ, gồm vận tải hàng dự trữ và cho thuê kho bãi của Công ty.

c. Phòng Tổ chức Hành chính

Quản lý và điều hành các vấn đề hành chính, nhân sự của công ty, đảm bảo công ty hoạt động đúng cơ chế và hiệu quả.

d. Tổ bảo vệ

Bảo đảm an ninh trong Công ty và kho bãi, bảo vệ tài sản của Công ty.

3. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, cơ cấu tổ chức quản trị, điều hành và kiểm soát của Công ty bao gồm:

a. Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông, có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty quy định. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý trong Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

c. Ban Kiểm soát

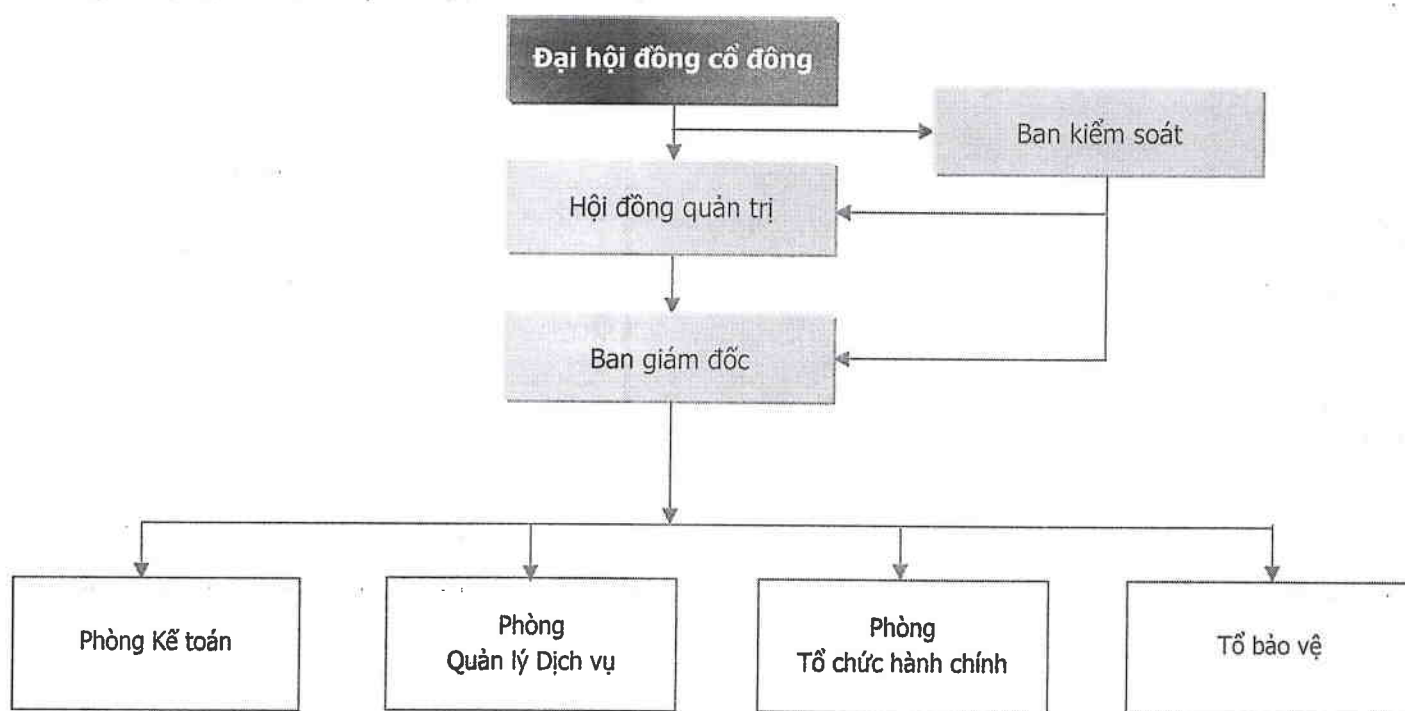
Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty.

d. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc bao gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

4. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY

Hình 4: Sơ đồ tổ chức Công ty



Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

5. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là (i) khai thác dịch vụ hàng dự trữ, cụ thể là (i) vận tải hàng dự trữ quốc gia; và (ii) khai thác dịch vụ cho thuê bến bãi.

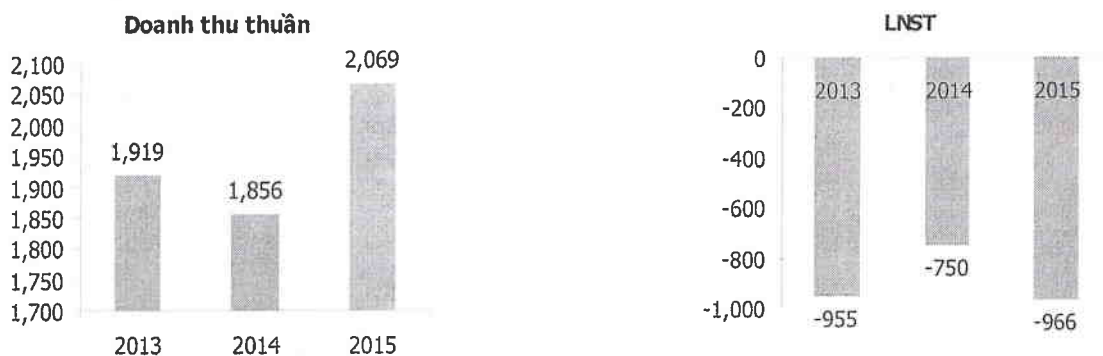
Ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là cung cấp dịch vụ vận tải các loại hàng dự trữ đến các địa phương có nhu cầu trong cả nước theo yêu cầu của Cục dự trữ Quốc gia. Tuy nhiên trong một vài năm trở lại đây Công ty không tiếp tục thực hiện hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa.

Về dịch vụ cho thuê bến bãi, công ty đang kinh doanh dịch vụ cho thuê nhà xưởng và nhà kho tại Thanh Trì, Hoàng Mai (2.305 m²) và Phúc Xá, Ba Đình (2.637,95 m²).

Tình hình doanh thu – Lợi nhuận qua các năm

Hình 5: Tình hình doanh thu – lợi nhuận của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng



Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Cơ cấu chi phí

Bảng 3: Chi phí hoạt động qua các năm

Đơn vị: VND

TT	Chi phí	2013		2014		2015	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
1	GV hàng bán	25.600.000	1,33%	-	0,00%	-	0,00%
2	CP tài chính	-	0,00%	-	0,00%	20.166.667	0,97%
3	CP QLDN	2.998.933.198	156,24%	2.572.858.089	138,59%	3.062.727.077	148,01%
4	CP khác	-		36.000.000	1,94%	-	0,00%
CP hoạt động		3.024.533.198	157,57%	2.608.858.089	140,53%	3.082.893.744	148,98%

Nguồn: BCTCKT 2013, 2014, 2015 của CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Chi phí giá vốn: Do vài năm trở lại đây Công ty không thực hiện hoạt động vận tải hàng dự trữ của Quốc gia đồng thời hoạt động cho thuê kho bãi hầu như không tốn chi phí đầu vào, do vậy giá vốn của Công ty là không đáng kể, chỉ chiếm từ 0-1% doanh thu.

Chi phí quản lý doanh nghiệp: Chi phí này chiếm chỉ tỷ lệ rất lớn trên doanh thu, năm 2013-2015 chi phí quản lý còn vượt cả doanh thu góp phần làm lợi nhuận của Công ty bị âm. Trên thực tế, chi phí quản lý doanh nghiệp này phần lớn là chi phí đất thuê, việc chi phí thuê đất ngày càng tăng đã làm tăng chi phí quản lý của doanh nghiệp trong khi tiền thu từ cho thuê lại không đủ bù đắp đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận Công ty.

Sản phẩm đầu vào

Mảng kinh doanh cho thuê kho bãi của công ty sẽ chịu tác động chủ yếu của chính sách tiền thuê đất, thuế đất hàng năm của Nhà nước.

Công Nghệ

Hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải và cho thuê bến bãi của Công ty khá truyền thống và cơ bản, không đòi hỏi về công nghệ, nên công ty không có trình độ công nghệ nào nổi bật.

Nhãn hiệu thương mại

Không có

6. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015

Bảng 4: Bảng cân đối kế toán tóm tắt các năm 2013 - 2015

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	2013	2014	2015
Tiền và tương đương tiền	101.798.917	128.288.430	388.274.340
Các khoản phải thu ngắn hạn	32.021.516	113.839.698	32.021.516
<i> Phải thu khách hàng</i>	-	81.818.182	-
<i> Các khoản phải thu khác</i>	32.021.516	32.021.516	32.021.516
Tài sản ngắn hạn khác	434.478.475	184.440.837	179.831.746
TÀI SẢN NGẮN HẠN	568.298.908	426.568.965	600.127.602
Tài sản cố định hữu hình	1.910.762.348	1.999.641.073	2.142.106.548
<i> Nguyên giá</i>	4.324.366.352	4.640.848.170	4.986.598.170
<i> Khấu hao lũy kế</i>	(2.413.604.004)	(2.641.207.097)	(2.844.491.622)
TÀI SẢN DÀI HẠN	1.910.762.348	1.999.641.073	2.142.106.548
TỔNG TÀI SẢN	2.479.061.256	2.426.210.038	2.742.234.150
Phải trả người bán	3.046.459	3.446.412	-
Người mua trả tiền trước	-	10.909.091	373.636.364
Trả trước cho người bán	-	-	(5.242.582)
Thuế và các khoản phải nộp NN	239.230.888	889.593.388	1.698.394.645
Chi phí phải trả	45.000.000	117.000.000	236.810.850
NỢ NGẮN HẠN	287.277.347	1.020.948.891	2.303.599.277
NỢ DÀI HẠN	-	-	-
TỔNG NỢ	287.277.347	1.020.948.891	2.303.599.277
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	3.000.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000
Các Quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	57.179.918	57.179.918	57.179.918
Lợi nhuận chưa phân phối	(865.396.009)	(1.651.918.771)	(2.618.545.045)
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.191.783.909	1.405.261.147	438.634.873
TỔNG NGUỒN VỐN	2.479.061.256	2.426.210.038	2.742.234.150

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015

Đơn vị: VNĐ

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH	2013	2014	2015
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.919.404.336	1.856.415.472	2.069.225.817
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.919.404.336	1.856.415.472	2.069.225.817
Giả vốn hàng bán	25.600.000	-	-
Lợi nhuận gộp	1.893.804.336	1.856.415.472	2.069.225.817
Doanh thu từ hoạt động tài chính	149.862.217	1.919.855	1.587.108
Chi phí hoạt động tài chính	-	-	20.166.667
Chi phí quản lý	2.998.933.198	2.572.858.089	3.062.727.077
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(955.266.645)	(714.522.762)	(1.012.080.819)
Thu nhập khác	-	-	45.454.545
Chi phí khác	-	36.000.000	-
Lợi nhuận khác	-	(36.000.000)	45.454.545
Lợi nhuận trước thuế	(955.266.645)	(750.522.762)	(966.626.274)
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế	(955.266.645)	(750.522.762)	(966.626.274)

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Phân tích SWOT**a. Điểm mạnh**

- ❖ Công ty có thương hiệu và kinh nghiệm hoạt động lâu năm;
- ❖ Ban lãnh đạo tích lũy nhiều kinh nghiệm qua thực tiễn hoạt động.

b. Điểm yếu

- ❖ Nhân sự ít, trình độ còn chưa cao;
- ❖ Công ty không xây dựng kế hoạch kinh doanh đủ dài, hiện tại chỉ thực hiện cho thuê kho bãi mà chi phí thuê đất ngày một tăng, tiềm ẩn các rủi ro tài chính đối với công ty.

c. Cơ hội

- ❖ Chính trị ổn định, nền kinh tế đang phục hồi ngày càng rõ rệt là cơ sở để công ty cải thiện kết quả kinh doanh.

d. Thách thức

- ❖ Các doanh nghiệp trong ngành vận tải ngày càng gia tăng về số lượng và yêu cầu của khách hàng ngày càng cao, đòi hỏi doanh nghiệp trong ngành cần không ngừng nâng cao năng lực hoạt động để cạnh tranh, đứng vững và tạo uy tín trên thị trường.
- ❖ Công ty đứng trước vấn đề đất thuê nằm trong diện quy hoạch khiến cho hoạt động kinh doanh thiếu tính bền vững và ổn định.

7. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**a. Môi trường làm việc**

Công ty luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, thoải mái và chuyên nghiệp để mọi cá nhân có thể phát huy hết khả năng của mình phục vụ cho công việc chung.

Các chính sách của công ty luôn hướng về tinh thần đoàn kết giữa ban điều hành với CBCNV cũng như giữa các CBCNV với nhau. Điều này giúp cho tinh thần làm việc của công ty luôn đạt hiệu suất cao nhất.

b. Chính sách đối với người lao động

Người lao động làm việc tại Công ty được hưởng đầy đủ các chế độ lương, thưởng, trợ cấp theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, công đoàn và các đoàn thể của Công ty thường xuyên quan tâm đến các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời, quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu đãi cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- ❖ **Chính sách đào tạo:** Công tác đào tạo được Công ty coi trọng, Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo cho lực lượng chuẩn bị sản xuất, vận hành máy giúp cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, chuyên môn.
- ❖ **Chính sách tiền lương:** Đối với chế độ tiền lương, Công ty tuân thủ theo Luật Lao động và Quy chế nâng bậc lương của Công ty đã ban hành.
- ❖ **Chế độ đãi ngộ và khen thưởng:** Công ty thực hiện tốt các chế độ phúc lợi như bảo hiểm xã

hội, bảo hiểm y tế, chế độ nghỉ phép,... cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Công ty thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm và thưởng lương tháng 13 vào dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

8. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, do vậy Công ty không thực hiện chi trả cổ tức những năm qua và cũng chưa có kế hoạch chi trả cổ tức cụ thể cho năm tới.

9. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

a. Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của X được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- ❖ TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế;
- ❖ Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh;
- ❖ Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh;
- ❖ TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính.

b. Các khoản phải trả, phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 6: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị: VNĐ

KHOẢN MỤC	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Phải trả người bán	3.046.459	3.446.412	-
Trả trước người bán	-	-	(5.242.582)
Người mua trả tiền trước	-	10.909.091	373.636.364
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	239.230.888	889.593.388	1.698.394.645
Chi phí phải trả	45.000.000	117.000.000	236.810.850
Tổng	287.277.347	1.020.948.891	2.303.599.277

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Tổng các khoản nợ của Công ty có xu hướng tăng dần từ hơn hơn 287 triệu năm 2013 lên đến hơn 2,3 tỷ trong năm 2015, trong đó tăng mạnh nhất là thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, tăng gấp đôi so với năm 2014 chủ yếu do thuế đất Công ty phải nộp tăng.

Ngoài ra, căn cứ theo Công văn số 3250/ĐTKDV – TCKT ngày 21/12/2015 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công văn số 08/CTVTMM ngày 18/01/2016 về việc xác nhận nợ phải trả của CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia, tính đến 31/12/2015, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia còn nợ Quỹ Hỗ trợ sản xuất và Phát triển Doanh nghiệp của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("**SCIC**") số tiền lãi chậm thanh toán là 236.810.850 VND.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán

Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán	2013	2014	2015
Hệ số thanh toán hiện hành	1,98	0,42	0,26
Hệ số thanh toán nhanh	1,98	0,42	0,18
Hệ số thanh toán tức thời	0,35	0,13	0,17

Các chỉ số thể hiện khả năng thanh toán của Công ty có xu hướng giảm dần. Hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh bằng nhau do Công ty kinh doanh cho thuê kho bãi, bản thân Công ty không có hàng tồn kho. Trong năm 2015 các chỉ số thể hiện khả năng thanh toán đều < 1, đặc biệt khả năng thanh toán tức thời rất thấp cho thấy Công ty khó có khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn.

Bảng 8: Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động

Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động	2013	2014	2015
Vòng quay khoản phải thu (lần)	59,94	25,45	28,37
Vòng quay khoản phải trả (lần)	6,68	1,82	-
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	-	-	-
Số ngày khoản phải thu (ngày)	6,01	14,14	12,94
Số ngày khoản phải trả (ngày)	53,88	197,98	-
Số ngày hàng tồn kho (ngày)	-	-	-

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Trong giai đoạn 2013 - 2015, thông qua các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động có thể thấy xu hướng hiệu quả giảm dần của Công ty khi mà vòng quay các khoản phải thu phải trả giảm dần đồng thời số ngày khoản phải thu phải trả tăng tương ứng. Đặc biệt số ngày khoản phải trả tăng từ 54 ngày năm 2013 lên đến 198 ngày trong năm 2014 cho thấy Công ty đang gia tăng chiếm dụng vốn của nhà cung cấp, điều này cũng thể hiện hiệu quả kinh doanh của Công ty đang giảm dần ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng chi trả của Công ty với các đối tác.

Bảng 9: Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời

Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời	2013	2014	2015
Tỷ suất lợi nhuận gộp/DTT (GPM)	98,67%	100,00%	100,00%
Tỷ suất LNST/DT thuần (NPM)	-49,77%	-40,43%	-46,71%
Lợi nhuận sau thuế/Tài sản (ROA)	-38,53%	-30,93%	-35,25%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	-43,58%	-53,41%	-220,37%

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Trong giai đoạn 2013 - 2015, các chỉ số thể hiện khả năng sinh lời của Công ty có xu hướng giảm dần. Mặc dù chi phí giá vốn hàng bán của Công ty là không đáng kể và tỷ lệ lợi nhuận gộp chiếm hầu hết 100% doanh thu, tuy nhiên lợi nhuận sau thuế của Công ty rất thấp và âm trong 3 năm 2013-2015.

Nguyên nhân chính xuất phát từ doanh thu của Công ty ngày một giảm dần do chi phí thuê đất ngày càng tăng thậm chí vượt cả doanh thu dẫn đến lợi nhuận âm..

Bảng 10: Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ

Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ	2013	2014	2015
Công nợ/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,73	5,25
Công nợ/Tổng tài sản	0,12	0,42	0,84
Nợ ngắn hạn/Tổng nợ	1,00	1,00	1,00

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Trong giai đoạn 2013 - 2015, các khoản nợ của Công ty có xu hướng tăng dần, thể hiện qua tỷ số nợ/Tổng tài sản tăng từ 0,12 năm 2013 lên 0,84 trong năm 2015, trong đó phần lớn nợ phải trả đến từ thuế và các khoản phải nộp Nhà nước. Trong các khoản nợ của Công ty chỉ có nợ ngắn hạn, không có nợ dài hạn và cũng không có các khoản vay ngân hàng phải chịu lãi suất, do vậy Công ty có thể giảm bớt gánh nặng lãi vay, tuy nhiên công nợ chủ yếu đến từ nguồn vốn chiếm dụng này có thể làm giảm uy tín của Công ty với các đối tác, điều này có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong tương lai.

10. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT

Bảng 11: Danh sách Ban lãnh đạo và điều hành Công ty

TT	Họ tên	Chức danh	Cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu
Hội đồng Quản trị				
1.	Nguyễn Như Thăng	Chủ tịch HĐQT	9.000	30%
2.	Lê Hồng Phan	Ủy viên HĐQT	-	-
3.	Nguyễn Văn Nghiêm	Ủy viên HĐQT	-	-
Ban Giám đốc				
1.	Nguyễn Như Thăng	Giám đốc	9.000	30%
2.	Nguyễn Hữu Dũng	Phó Giám đốc	-	-
2	Lê Việt Lập	Phó Giám đốc	-	-
Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Hữu Dũng	Trưởng BKS	-	-
2	Lê Việt Lập	Thành viên BKS	-	-
3	Phạm Thị Khánh	Thành viên BKS	-	-
Kế toán trưởng				
1	Nguyễn Thị Thủy Hằng	Kế toán trưởng	-	-

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

11. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÔNG TY

Bảng 12: Tài sản cố định của doanh nghiệp tại 31/12/2015

Đơn vị: VNĐ

Hạng mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1. Tài sản cố định hữu hình	4.986.598.170	(2.844.491.622)	2.142.106.548
2. Tài sản cố định vô hình	-	-	-

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia



Bảng 13: Danh mục tài sản đất đai

TT	Địa chỉ	DT (m ²)	Mục đích SD	Thời hạn SD	Căn cứ pháp lý	Hình thức trả tiền thuê đất	Ghi chú
1	Số 46 Tân Ấp, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	2.993,12	Sản xuất	N/A	<ul style="list-style-type: none">Hợp đồng thuê đất số 522-245/ĐC-NĐ-HĐĐĐ ký giữa Sở Địa chính - Nhà đất Hà Nội và Công ty Vận tải và Dịch vụ - Cục dự trữ Quốc gia;Công văn số 1207/QHKT-P2 của UBND TP Hà Nội ngày 31/07/2003.	Trả tiền thuê hàng năm	<ul style="list-style-type: none">Mảnh đất này hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng như chưa được ký tiếp Hợp đồng thuê đất (hiện đã hết hạn) do nằm trong quy hoạch mở đường của UBND Thành phố (CV số 1207/QHKT-P2);Hiện nay Công ty đang được tạm thời tiếp tục sử dụng mảnh đất này và nộp tiền thuê đất hàng năm.
2	Phố Vĩnh Hưng, Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội	2.305	Làm văn phòng và xưởng sửa chữa xe	N/A	<ul style="list-style-type: none">Quyết định số 2589/QĐ-RB ngày 22/06/1989 của UBND Hà Nội;Quyết định số 1734/QĐ-UB của UBND Hà Nội ngày 28/08/1998.	Trả tiền thuê hàng năm	<ul style="list-style-type: none">Mảnh đất này hiện Công ty đang sử dụng nhưng chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Hợp đồng thuê đất. Công ty vẫn thực hiện nộp tiền thuê đất hàng năm;Căn cứ theo Thông báo 30/09/2014 của UBND Thành phố Hà Nội, mảnh đất này hiện vẫn đang được xác định là đất thuê trả tiền hàng năm.

Nguồn: CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

12. CÁC TRANH CHẤP, KIẾN TỤNG CÓ LIÊN QUAN

Không có

13. CÁC LƯU Ý KHÁC**Hiện trạng công nợ**

Căn cứ theo Công văn số 3250/ĐTKDV – TCKT ngày 21/12/2015 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công văn số 08/CTVTM ngày 18/01/2016 về việc xác nhận nợ phải trả của CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia, tính đến 31/12/2015, Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia còn nợ Quỹ Hỗ trợ sản xuất và Phát triển Doanh nghiệp của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("**SCIC**") số tiền lãi chậm thanh toán là 236.810.850 VND.

Hiện trạng đất Công ty đang sử dụng

Mảnh đất tại số 46 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội có diện tích khác nhau giữa các giấy tờ pháp lý của Công ty, cụ thể:

- Căn cứ theo Hợp đồng thuê đất số 552-245/ĐC-ND-HDTĐ giữa Sở Địa chính – Nhà đất Hà Nội và Công ty Vận tải và Dịch vụ Cục Dự trữ Quốc Gia (nay là CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia), diện tích mảnh đất này là: 2.993,12 m²;
- Căn cứ theo Công văn số 1207/QH-KT ngày 31/07/2003 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội về việc thông tin Quy hoạch – Kiến trúc tại số nhà 46 phố Tân Ấp, Ba Đình, diện tích khu đất Công ty sử dụng là: 2.989 m²;
- Căn cứ Thông báo nộp tiền thuê đất năm 2011, 2012, 2013, 2014 của Công ty, phần diện tích đất Công ty nộp tiền thuê đất là 2.637,95 m².

PHẦN VI: THÔNG TIN LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ

Cổ phần chào bán	:	Cổ phiếu CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia
Loại cổ phần	:	Cổ phiếu phổ thông tự do chuyển nhượng
Số lượng chào bán	:	9.000 cổ phần
Mệnh giá	:	100.000 đồng/cổ phần
Giá khởi điểm	:	100.000 đồng/cổ phần
Bước giá	:	1.000 đồng
SLCP tối thiểu/tối đa NĐT được mua	:	9.000 cổ phần
Hình thức chào bán	:	Bán đấu giá công khai cả lô
Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá	:	<p>Từ ngày 10/08/2016 đến ngày 07/09/2016 Tại Công ty Cổ phần chứng khoán Maritime Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội</p> <p>Từ ngày 10/08/2016 đến ngày 07/09/2016 Nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Đơn vị: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước ❖ Số tài khoản: 9999 9999 9992 ❖ Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội Sở chính ❖ Nội dung: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) – Nộp tiền đặt cọc đấu giá mua cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia.
Nộp tiền cọc	:	
Nộp phiếu tham dự đấu giá	:	<p>Nộp trực tiếp vào hòm phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime: Chậm nhất 10h15 ngày 14/09/2016</p> <p>Gửi thư bảo đảm qua bưu điện đến Công ty CP Chứng khoán Maritime: Chậm nhất 16h00 ngày 13/09/2016 (tính theo thời điểm ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện)</p> <p>10h45 ngày 14/09/2016</p>
Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá	:	<p>Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội</p> <p>Từ ngày 15/09/2016 đến ngày 28/09/2016</p>
Nộp tiền mua cổ phần	:	<p>Nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Đơn vị: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

- ❖ Số tài khoản: 9999 9999 9992
- ❖ Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội Sở chính
- ❖ Nội dung: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua 9.000 cổ phần trúng giá của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia.

Ghi chú: Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa 01 (một) mức giá đặt mua.

2. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN

Bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia nhằm cơ cấu lại danh mục theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại các doanh nghiệp Nhà nước.

Việc chào bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia nhằm chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông của Công ty, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký.

3. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Thông tin cụ thể liên quan đến CTCP Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia và đợt đấu giá được công bố trên Website của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (www.scic.vn) và tại:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime

Trụ sở : Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3776 5929 Fax: (84-4) 3776 5928

Website : www.msi.com.vn

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Dự trữ Quốc Gia

Địa chỉ : Số 46, phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3829 2037 Fax: (84-4) 3829 4955

4. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ

Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty Cổ phần (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

- ❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- ❖ **Đối với nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này;

- ❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định;
- ❖ Đặt cọc đủ **10%** giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá.

5. NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

❖ Đối với cá nhân trong nước:

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời lại là người đại diện theo pháp luật và/hoặc nhận ủy quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

❖ Đối với tổ chức trong nước:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời lại là người đại diện theo pháp luật và/hoặc nhận ủy quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

❖ Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ

thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam;

- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia đấu giá với tư cách cá nhân, đồng thời lại là người đại diện theo pháp luật và/hoặc nhận ủy quyền của người khác tham gia đấu giá với tư cách của người khác đó thì khi tham dự đấu giá bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc đấu giá và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả đấu giá.

6. LẬP VÀ NỘP PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ

- ❖ Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- ❖ Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- ❖ Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

Bỏ phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định

7. THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.msi.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

PHẦN VII: THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp v.v.. cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai v.v.. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2016

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI DỰ TRỮ QUỐC GIA

GIÁM ĐỐC KIỂM CHỨNG CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN NHƯ THĂNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

A handwritten signature in blue ink.

NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2016

TỔ CHỨC TƯ VẤN**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME****PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****NGUYỄN ĐỨC HOÀN**